TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Q phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21-3-2024
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quốc Khánh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Nơi.
2. Ông Trần Đăng Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2024 về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXX-ST ngày 26 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1995.
Nơi cư trú: Thôn K, xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Hoà Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
2. Bị đơn: **Anh Đỗ Văn T**, sinh năm 1995.
Nơi cư trú: Thôn K, xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(Chị Q và anh T đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ đã xuất trình và lời khai tại phiên toà nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn T kết hôn cùng nhau do hai bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 08 tháng 10 năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, quan điểm về làm ăn phát triển kinh tế khác biệt, các cuộc cãi vã càng lúc càng trầm trọng xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau. Hai vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng và vợ chồng chị đã sống ly thân nhau từ tháng 4 năm 2023 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Văn T.

Về nuôi con chung: Chị và anh Đỗ Văn T có hai con chung là Đỗ Nhật Nam, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2019 và Đỗ Hải N, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2021. Hiện nay cả hai con đều đang ở với ông Đỗ Văn T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H,

sinh năm 1971 là bố mẹ chồng chị tại thôn V, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Hải N còn để anh T nuôi dưỡng con Đỗ Nhật N. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hiện nay chị đang làm công nhân ở khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, mức thu nhập từ 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng/ 01 tháng.

Về chia tài sản: Chị và anh Đỗ Văn T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, các tài liệu chứng cứ đã xuất trình và lời khai tại phiên toà bị đơn anh Đỗ Văn T trình bày như sau:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 08 tháng 10 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng mặc dù có đăng ký thường trú tại thôn K, xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà nhưng vợ chồng anh không sinh sống ở xã Tân Hoà mà vợ chồng anh ở cùng với bố mẹ đẻ anh tại thôn V, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và vợ chồng anh chung sống hòa thuận Q phúc đến tháng 5/2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Q không chung thuỷ (anh không có chứng cứ để cung cấp cho Toà án) ngoài ra còn mâu thuẫn về phát triển kinh tế. Chị Q đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 7-2023 đến nay. Nay chị Q xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn với chị Q. Nếu chị Q vẫn kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Q có hai con chung là Đỗ Nhật N, sinh ngày 23-01-2019 và Đỗ Hải N, sinh ngày 09-3-2021. Hiện nay cả hai con đều đang ở với bố mẹ anh tại thôn V, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Khi vợ chồng ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị Q phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Hiện nay anh đang làm công nhân ở trên thành phố Hà Nội mức thu nhập bình quân là 15.000.000 đồng/ 01 tháng.

Về chia tài sản: Anh và chị Nguyễn Thị Q không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh với cơ sở thôn Vế Đông, xã Canh Tân có nội dung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Q có đăng ký thường trú tại thôn K, xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và kết hôn với nhau từ năm 2016. Sau khi kết hôn thì anh T, chị Q sinh sống cùng bố mẹ đẻ anh T là ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị H tại thôn V, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Quá trình chung sống đến tháng 10 năm 2023 (âm lịch) thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể như thế nào thì cơ sở thôn không biết được và chị Q đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Hoà Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình từ tháng 10 năm 2023 đến nay. Anh T, chị Q có hai con chung hiện nay anh T, chị Q đều đi làm ăn xa nên hai con chung đều đang ở với ông bà nội là bố mẹ đẻ anh T tại thôn V, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị Q, anh T đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng

dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Đỗ Văn T; về nuôi con chung: Giao con chung Đỗ Hải N, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2021 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Đỗ Nhật N, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2019 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau; về chia tài sản chung: do đương sự không yêu cầu nên không giải quyết; về án phí: Chị Q phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Chị Nguyễn Thị Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đỗ Văn T. Anh Đỗ Văn T hiện đang cư trú tại thôn Kênh, xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Q kết hôn với anh Đỗ Văn T tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hoà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 08 tháng 10 năm 2016, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong việc làm ăn, chị Q và anh T không khắc phục được đã sống ly thân từ tháng 04 năm 2023 đến nay. Anh T xin đoàn tụ nhưng anh không có biện pháp để khắc phục những mâu thuẫn. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Q và anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Q, xử cho chị Q được ly hôn anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Q và anh T có hai con chung là Đỗ Nhật N, sinh ngày 23-01-2019 và Đỗ Hải N, sinh ngày 09-3-2021. Ly hôn chị Q có nguyện vọng xin được nuôi con Đỗ Hải N và để anh T nuôi con Đỗ Nhật N và hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Ly hôn anh T có nguyện vọng được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị Q phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy hiện nay chị Q và anh T đều đi làm ăn xa, hai con hiện nay đang do ông bà nội là bố mẹ anh T nuôi dưỡng. Ly hôn trách nhiệm nuôi con là của chị Q và anh T chứ không phải của bố mẹ anh T. Do đó giao cho chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Hải N và anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Nhật N và hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp với quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình và cũng đảm bảo tính công bằng cho cả hai bên.

[4] *Về chia tài sản*: Chị Q và anh T không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị Q phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Chị Q, anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Văn T.

2. Về nuôi con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Hải N, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2021. Anh Đỗ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Nhật N, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2019. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng nhau. Chị Q, anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Văn T không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003604 ngày 12/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (chị Q đã nộp đủ tiền án phí).

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Tân Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Quốc Khánh

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh